

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST

Ngày: 23 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Bà Hoàng Thị Thanh Tâm;

2, Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Đặng Duy Kh**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1990 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn NP, xã NB, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc Đàn, sinh năm 1960 và bà: Chu Thị Liên, sinh năm: 1967; có vợ là Triệu Thị Chày, sinh năm: 1994 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 29/5/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Bị cáo: **Triệu A Th**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 01 năm 1987 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn NP, xã NB, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 2/10; Dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Tiến H, sinh năm: 1962 và bà Triệu Thị M, sinh năm 1962; có vợ là Lý Thị P, sinh năm: 1986 (chưa đăng ký kết hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 29/5/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Bị cáo: **Phạm Hữu C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn MN, xã GH, huyện V, tỉnh Yên Bái Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hữu K, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; có vợ là Lò Thị HV, sinh năm 1987 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 29/5/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Bị cáo: **Hoàng Văn Ch**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 5 năm 1993 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn NN, xã TL, huyện V, tỉnh Yên Bái Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn P (đã chết) và bà Hoàng Thị K, sinh năm 1961; có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1996 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 29/5/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

5. Người chứng kiến: Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn TT, xã NB, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, Triệu A Th và Hoàng Văn Ch đến nhà của Đặng Duy Kh tại thôn NP, xã NB để uống nước. Sau đó, Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Hoàng Văn Ch cùng rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng”. Đặng Duy Kh lấy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ và trải dưới nền nhà 01 (một) chiếc chiếu nhựa đều là những đồ vật có sẵn tại nhà của Kh để sử dụng đánh bạc. Kh, Th, Ch cùng đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì có thêm Phạm Hữu C đến cùng tham gia đánh bạc, cách thức chơi như sau:

Tất cả những người chơi đặt tiền còn gọi là “đóng gà” mỗi người 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) mỗi ván, toàn bộ số tiền này để ở giữa “chiếu bạc”. Sau khi đóng tiền gà xong thì sẽ tiến hành chia bài mỗi người 03 quân bài, người chơi sẽ giữ bí mật 03 quân bài của mình không cho những người khác biết. Tất cả người chơi sẽ đánh lần lượt theo vòng và tiến hành tố, số tiền tố tối đa 02 vòng không quá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/vòng. Nếu những người khác bỏ lượt thì người còn lại cuối cùng sẽ thắng hoặc có nhiều người chơi theo lượt đến hết 02 vòng sẽ tiến hành lật bài. Lúc này, bài của ai cao điểm nhất sẽ thắng. Người thắng sẽ được toàn bộ số tiền đóng gà và số tiền tố của những người chơi còn lại. Ai bỏ lượt hoặc có điểm thấp hơn sau khi lật bài thì bị thua và mất số tiền đóng gà và số tiền đã tố trước đó. Tất cả những người đánh bạc trực tiếp bằng tiền mặt theo từng ván.

Cách tính điểm trong chơi liêng là: Bài lớn nhất là “sáp”, tức là ba quân bài giống nhau cùng bộ, khác chất. Nếu nhiều người cùng có bài “sáp” thì sáp to thắng sáp nhỏ. Bài lớn thứ hai là “liêng”, tức là có ba quân liên tiếp nhau, có thể cùng chất hoặc không cùng chất, nếu nhiều người cùng có liêng thì liêng to thắng liêng nhỏ. Bài lớn thứ ba là “ảnh” tức là ba quân bài đều có hình người. Cuối cùng là “tính điểm” tổng điểm tính đến 9 (theo quy định cộng tổng điểm của ba quân bài lại rồi

trừ đi 0 hoặc 10 hoặc 20. Quân 10, J, Q, K được quy định là 0 điểm, quân A tính bằng 01 điểm), bài nào to điểm thì thắng. Nếu những người chơi bằng điểm thì so chất từ to đến nhỏ là Rô, Cơ, Bích, Tép. Tất cả những người chơi đánh bạc và trả thưởng trực tiếp bằng tiền mặt theo từng ván.

Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện V phối hợp với Công an xã NB, huyện V tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch về hành vi đánh bạc, thu giữ 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; 01 (một) chiếc chiếu nhựa và số tiền 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc.

- Đặng Duy Kh có khoảng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào đánh bạc, khi bị bắt Kh đang thắng và bị thu giữ số tiền 7.100.000 đồng.

- Triệu A Th có 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào đánh bạc, khi bị bắt Th đang thua còn lại 1.700.000 đồng bị thu giữ.

- Phạm Hữu C có 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào đánh bạc, khi bị bắt C đang thua, số tiền còn lại 900.000 đồng bị thu giữ.

- Hoàng Văn Ch có 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này vào đánh bạc, khi bị bắt Ch đang thua, số tiền còn lại 2.200.000 đồng bị thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-VC ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái để xét xử các bị cáo Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi và diễn biến của vụ án đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch phạm tội: "Đánh bạc".

- Hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Duy Kh từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu A Th từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu C từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng. Phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ch từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng. Phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* Đối với vật chứng, tài sản tạm giữ, thu giữ trong vụ án:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.900.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài được niêm phong trong một phong bì do bưu điện Việt Nam phát hành; 01 chiếc chiếu nhựa, trên mặt chiếu có nhiều họa tiết màu xanh, đỏ, trắng, vàng, chiếu cũ đã qua sử dụng, thu tại nhà Đặng Duy Kh.

Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo: Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Đặng Duy Kh và Triệu A Th được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo có tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng 20 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, tại nhà ở của Đặng Duy Kh thuộc thôn NP, xã NB, huyện V, tỉnh Yên Bái các bị cáo Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch đã dùng số tiền 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) để đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh liêng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì muốn sát phạt nhau bằng tiền, muốn thu lời bất chính nên cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Cả bốn bị cáo phạm tội lần đầu, tội đã phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và "Thành khẩn khai báo" quy định tại các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với cả bốn bị cáo.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc số tiền dùng để phạm tội là tương đương nhau nên mức hình phạt đối với các bị cáo là như nhau.

+ Các bị cáo Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch phạm tội lần đầu, là người có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, ngoài hình phạt chính Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo Đặng Duy Kh gia đình thuộc hộ cận nghèo, bị cáo Triệu A Th là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Kh và Th.

[7]. Vật chứng và tài sản tạm giữ:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ gồm:

+ Số tiền 11.900.000 đồng thu giữ của các bị cáo, số tiền này các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ 01 chiếc chiếu làm bằng nhựa và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá thu giữ của Đặng Duy Kh, đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo Đặng Duy Kh thuộc hộ gia đình cận nghèo, bị cáo Triệu A Th là người dân tộc thiểu số hai bị cáo cùng sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí.

- Các bị cáo Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Duy Kh, Triệu A Th, Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1 Căn Cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Duy Kh 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-8-2023.

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu A Th 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-8-2023.

Giao các bị cáo Đặng Duy Kh và Triệu A Th cho Ủy ban nhân dân xã NB, huyện V, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo Kh và Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Đặng Duy Kh và Triệu A Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

2.3 Căn Cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu C 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-8-2023. Phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Hữu C cho Ủy ban nhân dân xã GH, huyện V, tỉnh Yên Bái

giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

2.4 Căn Cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ch 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-8-2023. Phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Hoàng Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện V, tỉnh Yên Bái giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo Ch có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Ch thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về các biện pháp tư pháp xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu làm bằng nhựa, có nhiều họa tiết màu xanh, đỏ, vàng, trắng, chiếu đã cũ; 01 phong bì niêm phong bộ bài tứ lơ khơ 52 lá.

3.2 Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo.

+ Số tiền và tài sản tạm giữ có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái.

4. Về án phí:

4.1 Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo: Phạm Hữu C và Hoàng Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4.2 Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Đặng Duy Kh và Triệu A Th được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-8-2023.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Các bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã NB, huyện V (TB);
- UBND xã TL, huyện V (TB);
- UBND xã GH, huyện V (TB);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thành Long